**Toán**

**BÀI 27: ĐƯỜNG TRÒN. CHU VI VÀ DIỆN TÍCH HÌNH TRÒN (TIẾT 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tính được diện tích hình tròn;

- Áp dụng được công thức tính diện tích hình tròn trong một số tình huống thực tế.

- Ham học hỏi tìm tòi để hoàn thành tốt nội dung học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Video, PBT (Bài 1)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Hoạt động mở đầu**

- HS hát và vận động theo nhạc bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết”

[https://youtu.be/69Gw3tnfwGU?si=LYz36SPk uuRh-GeT](https://youtu.be/69Gw3tnfwGU?si=LYz36SPk%20uuRh-GeT)

- GV Nhận xét, tuyên dương.

- HS quan sát tranh và nêu ND tranh

? Bức tranh nêu nội dung gì?

? Bạn Mai đã có thắc mắc điều gì?

- HS nghe GV dẫn dắt vào bài mới:

Vậy để giải thích được điều thắc mắc của Mai chúng ta sẽ làm như thế nào? Bài học ngày hôm nay cô cùng các con sẽ cùng giải thích điều ấy.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức**

***a. Diện tích hình tròn***

*-* HS xem video sau: [**https://www.youtube.com/watch?v=P3ZCahY-uOc**](https://www.youtube.com/watch?v=P3ZCahY-uOc)

- GV giải thích thêm: *Hình tròn cắt ra thành càng nhiều phần bằng nhau thì hình xếp được càng giống với hình chữ nhật có chiều rộng là bán kính hình tròn và chiếu dài là nửa chu vi hình tròn nhân (bằng 3,14 nhân với bán kính hình tròn).*

Diện tích hình tròn = Diện tích hình chữ nhật xếp được = Chiều dài x Chiều rộng = 3,14 × r × r

? Muốn tính diện tích hình tròn ta làm thế nào?

- GV nhận xét và chốt: Muốn tính diện tích hình tròn ta lấy 3,14 nhân với bán kính rồi nhân với bán kính.

**b. Ví dụ**

- HS đọc ví dụ: Cho bán kính hình tròn là 10cm. Hãy tính diện tích hình tròn?

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

Muốn tính diện tích hình tròn ta làm như thế nào?

- HS nêu cách giải

Bài giải

Diện tích hình tròn là:

3,14 × 10 × 10 = 314 (cm2)

 Đáp số: 314 cm2

- HS nhận xét bài bạn

- GV nhận xét và chốt quy tắc tính diện tích hình tròn:

*Muốn tính diện tích hình tròn ta lấy số 3,14 nhận với bán kính rồi nhân với bán kính:*

*S = 3,14 × r × r*

*Trong đó: S là diện tích hình tròn, r là bán kính hình tròn.*

- 3-4 HS đọc lại quy tắc.

**3. Luyện tập, thực hành**

**Bài 1. Hoàn thành bảng sau (theo mẫu). (cá nhân)**

- HS đọc yêu cầu bài tập.

- HS tính diện tích hình tròn vào PBT.

- GV chụp một số bài làm của HS, chia sẻ trước lớp.

- GV nhận xét tuyên dương (sửa sai)

\* Dự kiến bài làm của HS.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bán kính hình tròn** | **Diện tích hình tròn** |
| 2 cm |  3,14 × 2 × 2 = 12,56 (cm2) |
| 5 mm | 3,14 × 5 × 5 = 78,5 (mm2) |
| 3 dm | 3,14 × 3 × 3 = 28,26 (dm2) |
| 4 km | 3,14 × 4 × 4 = 50,24 (km2) |

**Bài 2. Số?** (cá nhân)

- HS đọc yêu cầu bài, khai thác bài toán.

- HS làm bài tập cá nhân vào vở.

- GV đánh giá, nhận xét và tuyên dương.

\*Đáp án: Bãi thả khí cầu của một công ty có dạng hình tròn bán kính 200m. Diện tích bãi thả khí cầu đó là m2.

125 600

**Bài 3: Tính điện tích một tấm thảm hình tròn có đường kính 20dm ( Nhóm đôi)**

- HS phân tích bài toán.

- HS thảo luận nhóm đôi, thống nhất cách làm và làm vào vở.

- HS chia sẻ bài làm trước lớp.

- GV nhận xét chốt, tuyên dương.

Bài giải

Bán kính của tấm thảm là:

20 : 2 = 10 (dm)

Diện tích của tấm thảm là:

3,14 × 10 × 10 = 314 (dm2)

Đáp số: 314 dm2.

**4. Vận dụng trải nghiệm**

- Em chia sẻ cách tính diện tích hình tròn với người thân

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................